

Số: 3088 /QĐ-BTNMT

Hà Nội, ngày 25 tháng 9 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch kiểm tra
năm 2024 của các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Căn cứ Luật Thanh tra ngày 15 tháng 11 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 68/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Quyết định số 4271/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường phê duyệt Kế hoạch kiểm tra năm 2024 của các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường;

Căn cứ Văn bản số 669-CV/BCSĐTNTM ngày 12 tháng 9 năm 2024 của Ban Cán sự đảng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2024;

Theo đề nghị của Chánh Thanh tra Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch kiểm tra năm 2024 của các đơn vị trực thuộc Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành kèm theo Quyết định số 4271/QĐ-BTNMT ngày 29 tháng 12 năm 2023 (Nội dung điều chỉnh theo Danh mục đính kèm).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Bộ tổ chức triển khai thực hiện kế hoạch này và định kỳ báo cáo kết quả kiểm tra về Bộ (qua Thanh tra Bộ); căn cứ tình hình triển khai thực tế và yêu cầu của công tác quản lý nhà nước đề xuất với Bộ (qua Thanh tra Bộ) việc điều chỉnh Kế hoạch này cho phù hợp.

2. Giao Thanh tra Bộ theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng Bộ, Chánh Thanh tra Bộ, Thủ trưởng các đơn vị quản lý nhà nước trực thuộc Bộ, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Các Bộ: Tài chính, Xây dựng, Công thương, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Lao động - Thương binh và Xã hội, Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Quốc phòng;
- Các Thứ trưởng;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Sở TN&MT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Thanh tra các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Công Thông tin điện tử Bộ TNMT;
- Lưu: VT, TTr.

BỘ TRƯỞNG



Đỗ Đức Duy

Trần

✓

**DANH MỤC ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG CÁC CUỘC KIỂM TRA NĂM 2024
CỦA CÁC ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC BỘ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

A. CÁC NỘI DUNG KIỂM TRA KHÔNG THỰC HIỆN TRONG NĂM 2024

STT	Nội dung	Lý do	Ghi chú
I	KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH VÀ KIỂM TRA HÀNH CHÍNH		
1	Thanh tra Bộ		
1.1	Kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác tiếp nhận, tổ chức thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường đối với Vụ Môi trường	Trùng lặp với Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ; tập trung cho các nhiệm vụ đột xuất do Bộ trưởng giao	
1.2	Kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác tiếp nhận, tổ chức thẩm định giấy phép môi trường đối với Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường	Trùng lặp với Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ; tập trung cho các nhiệm vụ đột xuất do Bộ trưởng giao	
1.3	Kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn trong công tác tiếp nhận, tổ chức thẩm định giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ đối với Cục Đo đạc, Bản đồ và Thông tin địa lý Việt Nam	Trùng lặp với Kiểm toán Nhà nước, Thanh tra Chính phủ; tập trung cho các nhiệm vụ đột xuất do Bộ trưởng giao	
2	Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường		
2.1	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tại: Phú Thọ, Hà Nam, Thừa Thiên Huế, Quảng Nam (đối tượng cụ thể tại Phụ lục 01 đính kèm)	Một số cơ sở đã ngừng hoạt động; tập trung cho các nhiệm vụ đột xuất	
2.2	Kiểm tra việc thực hiện cấp giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật tại các tỉnh: Hà Nam, Lâm Đồng, Long An	Tập trung chuẩn bị cho các hoạt động tiếp Đoàn giám sát tối cao của Quốc hội về triển khai Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 và các nhiệm vụ đột xuất	

STT	Nội dung	Lý do	Ghi chú
3	Cục Khoáng sản Việt Nam		
3.1	Kiểm tra định kỳ việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản đối với các tổ chức hoạt động thăm dò và khai thác khoáng sản tại Nghệ An, Quảng Nam, Quảng Ngãi, Bình Định (<i>đối tượng cụ thể tại Phụ lục 02 đính kèm</i>)	Các đối tượng đã được các đơn vị trực thuộc Bộ hoặc các địa phương mới kiểm tra; một số tổ chức dừng hoạt động; một số giấy phép đã hết hạn và tập trung cho nhiệm vụ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và các nhiệm vụ đột xuất	
3.2	Kiểm tra hoạt động khoáng sản, bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản tại Tuyên Quang, Thái Nguyên, Hà Nam, Phú Yên, Tây Ninh, Đắk Lắk (<i>đối tượng cụ thể tại phụ lục số 02 đính kèm</i>)		
3.3	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra do Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (trước đây) ban hành tại Quảng Ninh, Kiên Giang (<i>đối tượng cụ thể tại phụ lục số 02 đính kèm</i>)		
4	Cục Biển và Hải đảo Việt Nam		
	Kiểm tra các tổ chức, cá nhân đã được giao khu vực biển và việc sử dụng khu vực biển, bảo vệ môi trường biển tại Hải Phòng (<i>Tổng Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc</i>) và Bà Rịa - Vũng Tàu (<i>Tổng Công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam</i>)	Sau khi rà soát các tổ chức này không được giao sử dụng khu vực biển	
5	Vụ Đất đai		
5.1	Kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính về đất đai đối với các tổ chức trên địa bàn 05 tỉnh, thành phố: Hòa Bình, Vĩnh Phúc, Thái Nguyên, Lâm Đồng, Cần Thơ (<i>đối tượng cụ thể tại phụ lục số 03 đính kèm</i>)	Tập trung cho các nhiệm vụ kiểm tra việc thi hành Luật Đất đai năm 2024	
5.2	Kiểm tra việc quản lý và sử dụng đất đối với 10 khu công nghiệp, cụm công nghiệp trên địa bàn 02 tỉnh: Bắc Giang, Long An (<i>đối tượng cụ thể tại phụ lục số 04 đính kèm</i>)	Tập trung cho các nhiệm vụ kiểm tra việc thi hành Luật Đất đai năm 2024	

STT	Nội dung	Lý do	Ghi chú
5.3	Kiểm tra các dự án không đưa đất vào sử dụng hoặc chậm tiến độ sử dụng đất trên địa bàn 06 tỉnh, thành phố: Hà Nội, Vĩnh Phúc, Nghệ An, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, Khánh Hòa	Tập trung cho các nhiệm vụ kiểm tra việc thi hành Luật Đất đai năm 2024	
II	KIỂM TRA THƯỜNG XUYÊN		
	Vụ Pháp chế		
1	Kiểm tra công tác Theo dõi tình hình thi hành pháp luật về tài nguyên và môi trường năm 2024 đối với 02 đơn vị: Vụ Môi trường, Cục Quy hoạch và Phát triển tài nguyên đất	Tránh trùng lặp với Kế hoạch của Kiểm toán Nhà nước và Thanh tra Chính phủ; tập trung nguồn lực cho công tác rà soát, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của Bộ theo Kế hoạch đã giao	
2	Kiểm tra công tác thi hành pháp luật về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2024 đối với Thanh tra Bộ		

B. CÁC NỘI DUNG KIỂM TRA ĐIỀU CHỈNH TRONG NĂM 2024

STT	Nội dung đã được phê duyệt	Nội dung điều chỉnh	Ghi chú
	KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH		
1	Cục Kiểm soát ô nhiễm môi trường		
1.1	Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương	Điều chỉnh thời gian thực hiện tại một số tỉnh để phù hợp với thực tế, cụ thể: - Tại Kon Tum điều chỉnh từ quý III - IV sang tháng 5; - Tại Bình Thuận điều chỉnh từ tháng 6 - 8 sang tháng 8 và tháng 12; - Tại Kiên Giang điều chỉnh từ tháng 1-2 sang tháng 3.	
1.2	Kiểm tra việc thực hiện cấp giấy phép môi trường theo quy định của pháp luật tại Hải Dương	Điều chỉnh thời gian thực hiện từ Quý II-III sang Tháng 3	

STT	Nội dung đã được phê duyệt	Nội dung điều chỉnh	Ghi chú
2	Cục Bảo tồn thiên nhiên và Đa dạng sinh học		
	Kiểm tra công tác thực thi pháp luật về đa dạng sinh học và bảo vệ môi trường tại các di sản thiên nhiên tại Kiên Giang, Thái Bình và Hải Phòng	<ul style="list-style-type: none"> - Tại Kiên Giang: Điều chỉnh thời gian thực hiện từ tháng 5-6 sang tháng 10-12; - Tại Thái Bình và Hải Phòng: Điều chỉnh thời gian thực hiện từ tháng 7-9 sang tháng 10-12. 	
3	Cục Khoáng sản Việt Nam		
3.1	Kiểm tra định kỳ việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản đối với các tổ chức hoạt động thăm dò và khai thác khoáng sản	<p>Điều chỉnh thời gian thực hiện tại một số tỉnh để phù hợp với thực tế, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại Nghệ An điều chỉnh từ tháng 1-3 sang tháng 2-5; - Tại Quảng Nam điều chỉnh từ tháng 10 - 12 sang tháng 4-11; - Tại Quảng Ngãi điều chỉnh từ tháng 7-9 sang tháng 4-11; - Tại Bình Định điều chỉnh từ tháng 4-6 sang tháng 4-11. 	
3.2	Kiểm tra hoạt động khoáng sản, bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản	<p>Điều chỉnh thời gian thực hiện tại một số tỉnh để phù hợp với thực tế, cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tại Tuyên Quang điều chỉnh từ tháng 10-12 sang tháng 5-7; - Tại Thái Nguyên điều chỉnh từ tháng 10 - 12 sang tháng 6-8; - Tại Hà Nam điều chỉnh từ tháng 10-12 sang tháng 7-9; - Tại Phú Yên điều chỉnh từ tháng 1-3 sang tháng 6-8; - Tại Đắk Lắk điều chỉnh từ tháng 7-9 sang tháng 5-7; - Tại Tây Ninh: điều chỉnh từ Quý III-IV sang tháng 5-7; điều chỉnh tên: Công ty liên doanh TNHH MTV KTTL Dầu Tiếng Phước Hòa và Công ty CPĐT Xuân Cầu Tây Ninh thành: Công ty CP Xuân Lộc Tây Ninh. 	

STT	Nội dung đã được phê duyệt	Nội dung điều chỉnh	Ghi chú
3.3	Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra do Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam (trước đây) ban hành tại Kiên Giang	Điều chỉnh thời gian thực hiện từ tháng 3-4 sang tháng 7-9	
4	Cục Biển và Hải đảo Việt Nam		
1	Kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo tại Ninh Bình	Điều chỉnh thời gian thực hiện từ tháng 4-6 sang tháng 7	
2	Kiểm tra công tác giao khu vực biển, quản lý hành lang bảo vệ bờ biển	Điều chỉnh thời gian thực hiện tại một số tỉnh để phù hợp với thực tế, cụ thể: - Tại Bạc Liêu điều chỉnh từ tháng 11-12 sang tháng 9; - Tại Cà Mau điều chỉnh từ tháng 10-12 sang tháng 9; - Tại Kiên Giang điều chỉnh từ tháng 7-8 sang tháng 11.	
3	Kiểm tra công tác giao khu vực biển, quản lý hành lang bảo vệ bờ biển và bảo vệ môi trường biển, hải đảo tại Bà Rịa - Vũng Tàu	Điều chỉnh thời gian thực hiện từ Quý III sang tháng 10	
4	Kiểm tra các tổ chức, cá nhân đã được giao khu vực biển và việc sử dụng khu vực biển, bảo vệ môi trường biển	Điều chỉnh thời gian thực hiện tại một số tỉnh để phù hợp với thực tế, cụ thể: - Tại Bà Rịa - Vũng Tàu điều chỉnh từ Quý III sang tháng 10; - Tại Bạc Liêu điều chỉnh từ tháng 11-12 sang tháng 9; - Tại Cà Mau điều chỉnh từ tháng 10-12 sang tháng 9; - Tại Kiên Giang điều chỉnh từ tháng 7-8 sang tháng 11.	
5	Cục Quản lý tài nguyên nước		
	Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước	Điều chỉnh thời gian thực hiện tại một số tỉnh để phù hợp với thực tế, cụ thể: - Tại Phú Yên điều chỉnh từ tháng 4-6 sang tháng	

STT	Nội dung đã được phê duyệt	Nội dung điều chỉnh	Ghi chú
		7-9; - Tại Gia Lai điều chỉnh từ tháng 4-6 sang tháng 4-8.	
6	Cục Đăng ký và Dữ liệu thông tin đất đai		
	Kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính về đất đai trong công tác đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất; công tác xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu đất đai	Điều chỉnh thời gian thực hiện tại một số tỉnh để phù hợp với thực tế, cụ thể: - Tại Bà Rịa - Vũng Tàu, Thái Nguyên, Quảng Nam, Tuyên Quang điều chỉnh từ tháng 4-6 sang tháng 7-10; - Tại Kiên Giang điều chỉnh từ tháng 5-6 sang tháng 7-10.	

C. CÁC NỘI DUNG KIỂM TRA BỔ SUNG TRONG NĂM 2024

STT	Nội dung bổ sung	Địa điểm	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Ghi chú
I	KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH				
1	Cục Khoáng sản Việt Nam				
1.1	Kiểm tra định kỳ việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản đối với các tổ chức hoạt động thăm dò và khai thác khoáng sản (<i>đối tượng cụ thể tại phụ lục số 05 đính kèm</i>)	Quảng Nam, Bình Định	Sở Tài nguyên và môi trường các tỉnh có liên quan	Tháng 9-11	Theo yêu cầu thực tiễn của công tác quản lý nhà nước và đề xuất của địa phương
1.2	Kiểm tra hoạt động khoáng sản, bảo vệ môi trường trong khai thác khoáng sản (<i>đối tượng cụ thể tại phụ lục số 05 đính kèm</i>)	Tây Ninh	Sở Tài nguyên và môi trường các tỉnh có liên quan	Tháng 10-12	Theo yêu cầu thực tiễn của công tác quản lý nhà nước và đề xuất của địa phương
2	Vụ Đất đai				

STT	Nội dung bổ sung	Địa điểm	Đơn vị phối hợp	Thời gian	Ghi chú
	<p>Kiểm tra thi hành Luật Đất đai năm 2024 đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh và các Sở Tài nguyên và Môi trường (<i>việc tuyên truyền, phổ biến Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn thi hành; việc xây dựng các văn bản theo ủy quyền của Luật Đất đai; công tác chỉ đạo tổ chức thực hiện và việc bố trí tổ chức nguồn lực để thực hiện; rà soát, xử lý các dự án đầu tư không đưa đất vào sử dụng trong thời hạn 12 tháng liên tục hoặc chậm tiến độ sử dụng đất 24 tháng so với tiến độ ghi trong dự án đầu tư</i>)</p>	<p>Hòa Bình, Vĩnh Phúc, Thái Nguyên, Lâm Đồng, Cần Thơ, Bắc Giang, Long An, Hà Nội, Vĩnh Phúc, Nghệ An, Đà Nẵng, TP. Hồ Chí Minh, Khánh Hòa</p>	<p>Các địa phương có liên quan</p>	<p>Tháng 10-12</p>	<p>Theo yêu cầu thực tiễn của công tác quản lý nhà nước; thay thế nội dung kiểm tra theo ý kiến chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ</p>

Phụ lục 01: Danh sách đối tượng không thực hiện kiểm tra năm 2024 thuộc nhiệm vụ: Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn các tỉnh/thành phố trực thuộc Trung ương

(Đính kèm Danh mục các cuộc kiểm tra trong Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch kiểm tra năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành tại Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Tên cơ sở	Địa chỉ	Ghi chú
I.	Tỉnh Phú Thọ		
1.	Công ty Cổ phần Sara Phú Thọ	Khu 10, xã Phù Ninh, huyện Phù Ninh, tỉnh Phú Thọ	
2.	Công ty TNHH Miwon Việt Nam	Phố Sông Thao, phường Thọ Sơn, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	
3.	Công ty TNHH Tai Ryong Việt Nam	Lô 8, KCN Thụy Vân, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	
4.	Công ty TNHH MTV Pangrim Neotex	Phường Bến Gót, thành phố Việt Trì, tỉnh Phú Thọ	
5.	Công ty Cổ phần bia Sài Gòn – Phú Thọ	KCN Trung Hà, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	
II.	Tỉnh Hà Nam		
1.	Công ty Cổ phần Vikohasan	Khu công nghiệp Đồng Văn IV, xã Đại Cương, huyện Kim Bảng, tỉnh Hà Nam.	
2.	Công ty TNHH Nhựa Đông Á	Khu công nghiệp Châu Sơn, phường Châu Sơn, thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	
3.	Công ty Cổ phần Phát triển Hà Nam (Chủ đầu tư KCN Đồng văn II)	Lô A1, Khu công nghiệp Đồng Văn 2, Phường Duy Minh, thị xã Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	
4.	Công ty TNHH Một thành viên VPID Hà Nam (Chủ đầu tư KCN Châu Sơn)	Khu công nghiệp Châu Sơn, Phường Châu Sơn, Thành Phố Phủ Lý, Tỉnh Hà Nam	
5.	Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát (Chủ đầu tư KCN Hòa Mạc)	Xã Hòa Mạc, huyện Duy Tiên, tỉnh Hà Nam	
6.	Công ty Cổ phần Bất động sản Capella (Chủ đầu tư KCN Liêm Phong)	Tầng 6 tòa nhà Samsora, 105 Chu Văn An, Phường Yết Kiêu, Quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội.	
7.	Công ty Cổ phần Nam Vang Hà Nam	Lô F3 đường N4 Khu công nghiệp Châu Sơn, phường Châu Sơn, thành Phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam	
III.	Tỉnh Thừa Thiên Huế		
1.	Công ty Cổ phần Chế biến Nông sản A Lưới (Nhà máy chế biến tinh bột sắn huyện A Lưới)	Thôn A Bung, xã Nhâm, huyện A Lưới, tỉnh Thừa Thiên Huế	
IV.	Tỉnh Quảng Nam		
1.	Công ty Cổ phần kính nổi Chu Lai	KCN Bắc Chu Lai, xã Tam Hiệp, huyện Núi Thành, tỉnh Quảng Nam	

**Phụ lục 02: Danh sách đối tượng không thực hiện kiểm tra năm 2024 thuộc nhiệm vụ:
Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản của Cục Khoáng sản Việt Nam**

(Đính kèm Danh mục các cuộc kiểm tra trong Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch kiểm tra năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành tại Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

STT	Tỉnh (thành phố)/Tổ chức	Địa điểm	Ghi chú
A	Kiểm tra định kỳ việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản đối với các tổ chức hoạt động thăm dò và khai thác khoáng sản		
I	Nghệ An		
1	Tổng Công ty hợp tác kinh tế QK IV (Công ty CP Khoáng sản Á Châu)	Xã Châu Quang, huyện Quỳnh Hợp	Đá hoa trắng
2	Công ty cổ phần Khoáng sản Nghệ An	Xã Châu Hồng và Châu Tiến, huyện Quỳnh Hợp	Đá hoa trắng
3	Công ty Cổ phần An Lộc	Xã Liên Hợp, huyện Quỳnh Hợp	Đá hoa trắng
4	Công ty TNHH Invecon Quỳnh Hợp	Xã Châu Tiến, huyện Quỳnh Hợp	Đá vôi trắng
5	Công ty Cổ phần Đá Châu Á	Xã Châu Tiến, huyện Quỳnh Hợp	Đá vôi trắng
6	Công ty TNHH Thương mại Kiều Phát (nhận Chuyển nhượng từ Công ty TNHH Thành Trung)	Xã Liên Hiệp, huyện Quỳnh Hợp	Đá vôi trắng
7	Công ty Cổ phần Xi măng Tân Thắng	02 Giấy phép, xã Tân Thắng, huyện Quỳnh Lưu và xã Quỳnh Vinh, thị xã Hoàng Mai	- Đá vôi làm xi măng; - Đá sét làm xi măng.
II	Tỉnh Quảng Nam		
1	Công ty Quốc tế đá Thái Bình	02 Giấy phép, thuộc xã Tam Nghĩa, huyện Núi Thành và mỏ đá Núi Tịnh, xã Quế Thuận, huyện Quế Sơn	- Đá xây dựng (Đóng cửa mỏ); - Đá xây dựng (Đóng cửa mỏ).
2	Công ty TNHH Yeou Lih Silica Sand Việt Nam	Mỏ cát trắng Tân An, xã Tam Thăng, thành phố Tam Kỳ	Cát trắng (Đóng cửa mỏ)
III	Tỉnh Quảng Ngãi		
1	Công ty Liên Doanh Đá Quảng Ngãi	Xã Tịnh Thiện, huyện Sơn Tịnh, Quảng Ngãi	Đá xây dựng (Đóng cửa mỏ)
IV	Tỉnh Bình Định		
1	Công ty TNHH Thương mại Ánh Vy	Mỹ Thành 2, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ	Đóng cửa mỏ
2	Công ty cổ phần Khoáng sản Biotan	Mỹ Thành 3, xã Mỹ Thành, huyện Phù Mỹ	Đóng cửa mỏ
3	Công ty TNHH Đá Hoa Cương	Núi Hòn Chà, Phường Bùi Thị Xuân, tp. Quy Nhơn	Đóng cửa mỏ

STT	Tỉnh (thành phố)/Tổ chức	Địa điểm	Ghi chú
B	Kiểm tra hoạt động khoáng sản, bảo vệ môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản		
I	Tỉnh Tuyên Quang		
1	Công ty TNHH Hiệp Phú	Xã Hào Phú, huyện Sơn Dương	Caolanh-fenspat
2	Công ty TNHH Đại An Tuyên Quang	Xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương	Caolanh-fenspat
3	Công ty cổ phần Xi măng Tuyên Quang	Xã Tràng Đà, TP Tuyên Quang	Đá vôi làm xi măng
4	Công ty TNHH 1 TV Tháng Tám	Xã Nhữ Hán huyện Yên Sơn	Caolanh-fenspat
5	Công ty CP xây lắp và sản xuất vật liệu xây dựng Tuyên Quang	Xã Yên Phú, huyện Hàm Yên	Đá vôi trắng
6	Công ty TNHH VLXD Thạch Sơn	Xã Sơn Nam, huyện Sơn Dương	Đá granit
7	Công ty TNHH XD và Vận tải Hoàng Sơn	Xã Thành Long, huyện Hàm Yên	Đá granit và đá phiến
8	Công ty cổ phần Đầu tư xuất nhập khẩu Tây Đô	Xã Tràng Đà, thành phố Tuyên Quang	Quặng chì kẽm
II	Tỉnh Thái Nguyên		
1	Công ty CP Ban Tích	Xã Động Đạt, huyện Phú Lương	Quặng ilmenite
2	Công ty CP Khoáng sản An Khánh	Xóm Cây Trâm, xã Động Đạt, huyện Phú Lương, tỉnh Thái Nguyên	Quặng ilmenite
3	Công ty CP Gang thép Thái Nguyên	01 Giấy phép: Thị trấn Trại Cau, xã Tân Lợi, xã Cây Thị, xã Nam Hòa, huyện Đồng Hỷ	Quặng sắt
4	Công ty TNHH XD&PTNT Miền Núi	01 Giấy phép: xóm Cây Châm, xã Động Đạt, huyện Phú Lương	Quặng ilmenite;
5	Cty TNHH khai thác Chế biến Núi Pháo	Xã Hà Thượng, xã Tân Linh, thị trấn Hùng Sơn, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên	Q. Vonfram-Đa kim
6	Cty CP KLM Thái Nguyên - Vimico	01 Giấy phép: xã Hà Thượng, huyện Đại Từ	Thiếc sa khoáng
III	Tỉnh Hà Nam		
1	Công ty cổ phần Xi măng Hoàng Long	01 Giấy phép: xã Thanh Nghi, huyện Thanh Liêm	Đá sét làm xi măng
2	Công ty cổ phần Xi măng Hòa Phát	02 Giấy phép, xã Thanh Lưu, huyện Thanh Liêm và Trại Phong, xã Ba Sao, huyện Kim Bảng	Đá sét làm xi măng

STT	Tỉnh (thành phố)/Tổ chức	Địa điểm	Ghi chú
3	Công ty CP Xi măng Kiện Khê	Thị trấn Kiện Khê và xã Thanh Thủy, huyện Thanh Liêm	Đá vôi làm xi măng
IV	Tỉnh Phú Yên		
1	Công ty Cổ phần Vật liệu xây dựng Phú Yên	Thôn Da Dù, xã Xuân Lãnh, huyện Đồng Xuân	Đá ốp lát
2	Công ty Sản xuất đá Granit Trách nhiệm hữu hạn	Xã Sơn Xuân, huyện Sơn Hòa	Đá ốp lát
3	Công ty TNHH Đầu tư và Phát triển Huy Phú	Xã Hòa Thành, thị xã Đông Hòa	Cát VLXDTT
4	Công ty TNHH Tân Hoàng Đạt	Xã Sơn Phước, huyện Sơn Hòa	Vàng gốc
5	Công ty TNHH Một thành viên Khai thác khoáng sản Tuy An (Công ty Cổ phần Khoáng sản Phú Yên chuyên nhượng)	Xã An Xuân, huyện Tuy An	Diatomit
6	Công ty TNHH Kỹ nghệ thực phẩm Phú Yên (Công ty Cổ phần Kỹ thuật thực phẩm Phú Yên đổi thành Công ty CP Đầu tư quốc tế Phong Phú-Phú Yên chuyên nhượng)	Xã Hòa Định Tây, huyện Phú Hòa	Nước khoáng
7	Công ty Cổ phần Khoáng sản Phú Yên	Xã Xuân Lãnh, huyện Đồng Xuân	Fluorit
V	Tỉnh Đắk Lắk		
1	Công ty Cổ phần đường bộ Đắk Lắk	Thôn 11, Hòa Phú, Tp. Buôn Mê Thuột	Đá xây dựng (Khai thác)
2	Công ty TNHH Khoáng sản Thiên An	Thôn 3, xã Ea Kao, Tp. Buôn Mê Thuột	Đá xây dựng (Khai thác)
3	Công ty TNHH Xây dựng Nam Hải	Thôn 8, xã Cư Ê Bur, Tp. Buôn Mê Thuột	Đá xây dựng (Khai thác)
4	Công ty Cổ phần QL&XD giao thông Đắk Lắk	Khoảnh 6, tiểu khu 209, xã Ia Rvê, H. Ea Sup	Đá xây dựng (Khai thác)
5	Công ty TNHH Tuấn Nhân	Buôn KMông, xã Ea Bhoc, huyện Cư Kuin	Đá xây dựng (Khai thác)
6	Công ty TNHH Xây dựng Thạch Nguyên An	Buôn Dlung II, xã Ea Siên, TX. Buôn Hồ	Đá xây dựng (Khai thác)
7	Công ty Cổ phần Hồ Tài Nguyên	Phường Thành Nhất, xã Cư Ê Bur, Tp. Buôn Mê Thuột.	Đá xây dựng (Khai thác)
8	Công ty TNHH An Nguyên	Buôn cháy, xã Ea M'Droh, huyện Cư Mgar	Đá xây dựng (Khai thác)
9	Công ty TNHH Thuận Hiếu	Thôn 14, xã Krông Buk, huyện Krông Păk	Đá xây dựng (Khai thác)
10	Công ty TNHH XD&ĐT Thuận An	Thôn 2, xã Ia Rvê, huyện Ea Sup	Đá xây dựng (Khai thác)
11	Công ty TNHH Ngọc Vy	Ea Uy, xã Hòa Tiến, huyện Krông Păk	Đá xây dựng (Khai thác)

STT	Tỉnh (thành phố)/Tổ chức	Địa điểm	Ghi chú
12	Công ty TNHH MTV XDTM ĐTDL Ea Kar (Cty TNHH Đông Sơn Đắk Lắk)	Thôn 15, xã Cư Yang, huyện Ea Kar	Đá xây dựng (Khai thác)
13	Công ty Cổ phần Khoáng sản Đắk Lắk	Thôn 9, xã Ea Sar, huyện Ea Kar	Đá xây dựng (Khai thác)
14	Công ty TNHH Thạch Nguyên An	Buôn Dlung II, xã Ea Siên, TX. Buôn Hồ	Đá xây dựng (Khai thác)
VI	Tỉnh Tây Ninh		
1	DNTN Nguyễn Thái Dương	ấp Thạnh Sơn, xã Thạnh Tây, huyện Tân Biên	Đất san lấp
2	DNTN Uyên Trâm, Công ty TNHH MTV Cầu Đường Tây Nam	ấp Tân Đông 1, xã Tân Lập, huyện Tân Biên	Đất san lấp
3	DNTN Khánh Nhân	ấp Tân Thanh, xã Tân Bình, huyện Tân Biên	Đất san lấp
4	Công ty TNHH Minh Tân	ấp Thạnh Phước, xã Phước Đông, huyện Gò Dầu	Đất san lấp
5	DNTN Tuấn Vy	ấp Bình Phước, xã Bình Thạnh, thị xã Trảng Bàng	Đất san lấp
6	Công ty TNHH Hiệp Thuận Tây Ninh	Rạch Bà Hảo, đoạn 1 và 2, xã Suối Đá (hồ Dầu Tiếng)	Cát xây dựng
7	Công ty TNHH MTV Khai thác cát Liên Hoàng	Suối Bò Hum, Hồ Dầu Tiếng, xã Tân Hoà	Cát xây dựng
8	Công ty TNHH Dương Đại Lực	Hồ Dầu Tiếng, huyện Dương Minh Châu	Cát xây dựng
9	Công ty TNHH MTV Long Hải Sơn	Suối Bò Hút, xã Tân Hoà, huyện Tân Châu	Cát xây dựng
C	Kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra, thông báo kết quả kiểm tra (hậu kiểm)		
I	Tỉnh Quảng Ninh		
1	Công ty than Hòn Gai - TKV	02 Giấy phép, mỏ Suối Lại, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long	Than
2	Công ty than Dương Huy - TKV	03 Giấy phép, mỏ Khe Tam, xã Dương Huy, thành phố Cẩm Phả	Than
3	Công ty than Hạ Long -TKV	01 Giấy phép, mỏ Bắc Cọc Sáu, phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả	Than
4	Công ty than Thống Nhất -TKV	01 Giấy phép, mỏ Lộ Trí, phường Cẩm Tây, Cẩm Đông, thành phố Cẩm Phả	Than
5	Công ty than Quang Hanh -TKV	01 Giấy phép, mỏ than Ngã Hai thuộc xã Dương Huy, TP Cẩm Phả	Than
6	Công ty than Khe Chàm - TKV	01 Giấy phép, mỏ Khe Chàm III, phường Mông Dương, thành phố Cẩm Phả	Than

STT	Tỉnh (thành phố)/Tổ chức	Địa điểm	Ghi chú
7	Công ty Than Mạo Khê-TKV	01 Giấy phép, mỏ Mạo Khê, thuộc các xã Kim Sơn, Yên Thọ, Bình Khê, Trảng Lương và thị trấn Mạo Khê, huyện Đông Triều	Than
8	Công ty Than Uông Bí-TKV	06 Giấy phép, thuộc các huyện Đông Triều, Hoành Bồ và thành phố Uông Bí	Than
9	Công ty Than Nam Mẫu-TKV	02 Giấy phép, mỏ Nam Mẫu, xã Thượng Yên Công, thành phố Uông Bí	Than
10	Công ty CP Than Hà Lâm - Vinacomin	01 Giấy phép, mỏ Hà Lâm, phường Hà Lâm, phường Hà Trung, TP Hạ Long	Than
11	Công ty cổ phần Than Hà Tu- Vinacomin	01 Giấy phép, khu Bắc Bàng Danh, phường Hà Khánh, thành phố Hạ Long	Than
12	Công ty cổ phần Than Núi Béo - Vinacomin	01 Giấy phép, mỏ Núi Béo, phường Hà Tu, thành phố Hạ Long	Than
13	Công ty cổ phần Than Tây Nam Đá Mài - Vinacomin	01 Giấy phép, mỏ than Khe Chàm II, phường Cẩm Tây và Mông Dương, thành phố Cẩm Phả	Than
14	Công ty cổ phần Than Đèo Nai - Vinacomin	01 Giấy phép, mỏ Đèo Nai, thành phố Cẩm Phả	Than
15	Công ty cổ phần Than Mông Dương - Vinacomin	02 Giấy phép, mỏ than Mông Dương, thành phố Cẩm Phả	Than
16	Công ty cổ phần Than Vàng Danh - Vinacomin	03 Giấy phép, mỏ than Vàng Danh, thành phố Uông Bí	Than
17	Công ty cổ phần Xi măng và Xây dựng Quảng Ninh	02 Giấy phép, mỏ Đông Tràng Bạch thuộc các phường Phương Đông và Thanh Sơn, thành phố Uông Bí	Than
II	Kiên Giang		
1	Cty CP khai thác đá Đại Tân	Mỏ Hòn Sóc, xã Thổ Sơn, huyện Hòn Đất	Đá xây dựng

**Phụ lục 03: Danh sách đối tượng không thực hiện năm 2024 thuộc nhiệm vụ:
Kiểm tra việc thực hiện thủ tục hành chính về đất đai**

(Đính kèm Danh mục các cuộc kiểm tra trong Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch kiểm tra năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành tại Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

STT	Tỉnh (thành phố)/Tổ chức	Địa điểm	Ghi chú
I	Tỉnh Hòa Bình		
1	Sở Tài nguyên và Môi trường	Số 391, đường Trần Hưng Đạo, phường Phương Lâm, TP Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.	
2	UBND huyện Lương Sơn	Thị trấn Lương Sơn, Hòa Bình	
3	UBND huyện Kim Bôi	Thị trấn Bo, Huyện Kim Bôi, Tỉnh Hoà Bình.	
II	Thái Nguyên		
1	Sở Tài nguyên và Môi trường	132 Hoàng Văn Thụ - thành phố Thái Nguyên - tỉnh Thái Nguyên	
2	UBND TP Sông Công	Trần Phú, Phố Cò, Sông Công, Thái Nguyên	
3	UBND thành phố Thái Nguyên	Nguyễn Du, Trương Vương, TP Thái Nguyên	
III	Vĩnh Phúc		
1	Sở Tài nguyên và Môi trường	Hai Bà Trưng, Liên Bảo, Vĩnh Yên, Vĩnh Phúc	
2	UBND huyện Tam Đảo	Thị trấn Hợp Châu, huyện Tam Đảo, Vĩnh Phúc	
3	UBND TP Phúc Yên	145 đường Trần Hưng Đạo, Phường Trung Chác, TP Phúc Yên, Vĩnh Phúc	
IV	Lâm Đồng		
1	Sở Tài nguyên và Môi trường	Số 36 phường Trần Phú, TP Đà Lạt	
2	UBND TP Đà Lạt	Số 5 Trần Nhân Tông, phường 8, TP Đà Lạt	
3	UBND TP Bảo Lộc	02 Hồng Bàng, Phường 1, Bảo Lộc	
V	Cần Thơ		
1	Sở Tài nguyên và Môi trường	Số 9 đường Cách Mạng Tháng 8, An Hòa, Ninh Kiều, Cần Thơ	
2	UBND quận Cái Răng	số 162 Mai Chí Thọ, phường Phú Thứ, quận Cái Răng, Cần Thơ	
3	UBND nhân dân quận Ninh Kiều	215 Nguyễn Trãi, p. An Hội, quận Ninh Kiều, Cần Thơ	

Phụ lục 04: Danh sách đối tượng không thực hiện năm 2024 thuộc nhiệm vụ: Kiểm tra việc quản lý và sử dụng đất khu công nghiệp, cụm công nghiệp
(Đính kèm Danh mục các cuộc kiểm tra trong Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch kiểm tra năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành tại Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

STT	Tỉnh (thành phố)/Tổ chức	Địa điểm	Ghi chú
I	Long An		
1	KCN Xuyên Á	Mỹ Hạnh Bắc, Huyện Đức Hòa	
2	KCN Tân Đức	Huyện Đức Hòa	
3	KCN Đức Hòa 3	Huyện Đức Hòa	
4	KCN Phú An Thạnh	Huyện Bến Lức	
5	KCN Long Hậu	Huyện Cần Giuộc	
II	Bắc Giang		
1	KCN Vân Trung	Tỉnh Bắc Giang	
2	KCN Quang Châu		
3	KCN Song Khe - Nội Hoàng		
4	KCN Đình Trám		
5	KCN Hòa Phú		

Phụ lục 05: Danh sách đối tượng bổ sung năm 2024 để thực hiện các nhiệm vụ: Kiểm tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản của Cục Khoáng sản Việt Nam

(Đính kèm Danh mục các cuộc kiểm tra trong Điều chỉnh, bổ sung Kế hoạch kiểm tra năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường ban hành tại Quyết định số /QĐ-BTNMT ngày tháng năm của Bộ Tài nguyên và Môi trường)

TT	Tỉnh, thành phố/tổ chức	Địa điểm	Ghi chú
A	Kiểm tra định kỳ việc chấp hành các quy định của pháp luật về khoáng sản đối với các tổ chức hoạt động thăm dò và khai thác khoáng sản		
I	Quảng Nam		
1	Công ty Cổ phần Kỹ nghệ Khoáng sản Quảng Nam	Xã Bình Phục, huyện Thăng Bình	
2	Quảng Nam, Công ty cổ phần Tập đoàn Thai Group	Số 8, đường 1, phố 9, phường Đông Thành, thành phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình	
3	Công ty TNHH Vàng Phước Sơn	Thôn 4, xã Phước Đức, huyện Phước Sơn	
II	Bình Định		
1	Công ty TNHH Xuân Nguyên	Lô B44 Khu công nghiệp Phú Tài, phường Trần Quang Diệu, thành phố Quy Nhơn	
2	Công ty cổ phần Khoáng sản Thiên Đức	44 đường Tôn Đức Thắng, phường Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn	
B	Kiểm tra hoạt động khoáng sản, bảo vệ môi trường trong hoạt động khai thác khoáng sản		
I	Tây Ninh		
1	Công ty Cổ phần Xây dựng Thương mại Thanh Điền	ấp Gò Nổi, xã Ninh Điền, huyện Châu Thành	
2	DNTN Khai thác Khoáng sản Nguyễn Thông	ấp Hòa Bình, xã Hòa Hiệp, huyện Tân Biên	
3	Công ty TNHH MTV Đồng Phước Tây Ninh	Xã Ninh Điền, huyện Châu Thành	
4	Công ty Cổ phần Nông nghiệp Đại Thành	Áp Bung Rò, xã Hoà Hội, huyện Châu Thành	
5	Công ty TNHH SX-XD-TM Phước Thắng	Áp Thanh Bình, xã An Bình, huyện Châu Thành	
II	Đắk Lắk		
1	Cty TNHH MTV Lâm nghiệp Ea H'Leo (chuyển nhượng cho Công ty cổ phần Khoáng sản Đắk Lắk)	Xã Ea Sol, huyện Ea H'leo	

TT	Tỉnh, thành phố/tổ chức	Địa điểm	Ghi chú
2	Cty CP ĐT&PT Hoàng Sơn Đắc Lắc	Chư Phôt 1, xã Ea Sol, huyện Ea H'leo	
3	Công ty cổ phần Trung Văn (chuyên nhượng kết quả TD cho Cty TNHH Tấn Phát Đắc Lắc)	Thôn 5, 6, xã Hòa Sơn, huyện Krông Bông	
4	Công ty TNHH Quốc Duy	Buôn Ngô B, X. Hòa Phong, H. Krông Bông	
5	Công ty TNHH Thịnh Gia	Thôn 2, xã Yang Reh, huyện Krông Bông	
6	Công ty TNHH xây dựng Hoàng Vũ	Khu IIB mở D2, xã Hòa Phú, TP Buôn Mê Thuột	
7	Công ty TNHH XD CĐ Hoàng Nam	Khu I, mở D2, xã Hòa Phú, TP Buôn Ma Thuột	
8	Công ty Cổ phần XD và TM Gia Linh	Thôn 8, xã Cư Ebur, TP. Buôn Ma Thuột	
9	Công ty Cổ phần Đoàn Chính Nghĩa	sông Krông Ana, xã Hòa Hiệp, huyện Cư Kuin, xã Yang Reh,	
C	Kiểm tra việc thực hiện các kết luận thanh tra, thông báo kết quả kiểm tra (hậu kiểm)		
I	Kiên Giang		
1	Công ty Cổ phần Phân bón và Hóa chất Cần Thơ	khu vực nam núi Khoe Lá, xã Bình An, huyện Kiên Lương,	